

**PHỤ LỤC 2:**

*(Kèm theo Tờ trình số 274/TTr-SNN ngày 21/8/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT)*

**BÁO CÁO TÓM TẮT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH HỢP PHẦN 1 VÀ HỢP PHẦN 3, DỰ ÁN THÀNH PHẦN CẢI THIỆN NÔNG NGHIỆP CÓ TƯỚI (WB7) TỈNH QUẢNG TRỊ****A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN****I. Hợp phần 1: Hỗ trợ cải thiện quản lý tưới****1. Các hoạt động chính cấp tỉnh:**

\* *Hoạt động 1:* Hỗ trợ, xây dựng dự thảo Quyết định số 2662/QĐ-UBND ngày 02/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị về kế hoạch hiện đại hóa tưới 5 năm;

\* *Hoạt động 2:* Hỗ trợ, xây dựng dự thảo Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 02/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị về phân cấp quản lý tưới theo Quy định của Luật thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018; tổ chức thực hiện, đánh giá, thống kê các công trình cần phân cấp và dự thảo Quyết định số 3147/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị về ban hành quy định phân cấp quản lý tưới và đã tổ chức thực hiện hoàn thành công tác phân cấp quản lý theo Quyết định số 3147/QĐ-UBND trên toàn tỉnh.

**2. Các hoạt động chính thuộc phạm vi dự án:****\* Hoạt động 3:**

- Hướng dẫn Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi Quảng Trị xây dựng kế hoạch kinh doanh 5 năm và đã được UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt tại Quyết định số 2663/QĐ-UBND ngày 02/10/2017.

- Hướng dẫn IMC lập kế hoạch vận hành, bảo dưỡng và quản lý tài sản; Phối hợp với Ban CPO tổ chức lớp đào tạo Quản lý và khai thác công trình thủy lợi nhỏ cho công nhân vận hành.

\* *Hoạt động 4:* Hỗ trợ xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý hệ thống, tài sản, khách hàng; hỗ trợ cho việc lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và theo dõi, đánh giá việc thực hiện cũng như sự hài lòng của người hưởng lợi cho Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi Quảng Trị (Phạm vi công việc do Ban CPO thực hiện).

\* *Hoạt động 5:* Cung cấp lắp đặt hệ thống SCADA cho cụm công trình đầu mối: hồ La Ngà, hồ Trúc Kinh, hồ Hà Thượng và đập dâng Sa Lung; lắp đặt hệ thống giám sát và màn hình hiển thị tại Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi Quảng Trị.

\* *Hoạt động 6:* Kế hoạch củng cố tổ chức dùng nước (TCDN) đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 02/10/2017; Đã thành lập 01 TCDN (HTX Nhĩ Trung, xã Gio Thành) và củng cố 04 TCDN (gồm: HTX Thủy Ba Tây, xã Vĩnh Thủy; HTX Lâm Cao, xã Vĩnh Lâm; HTX Phước Thị, xã Gio Mỹ; HTX Vinh Quang Thượng, xã Gio Quang).

- Tổ chức mua sắm trang thiết bị cho 05 tổ chức dùng nước được thành lập và

cũng cố.

- Đầu tư xây dựng sửa chữa và xây mới văn phòng cho 05 tổ chức dùng nước được thành lập và cũng cố với quy mô như sau:

- + Nâng cấp hội trường hợp tác xã DVNN Quang Thượng, huyện Gio Linh;
- + Xây mới 01 hội trường hợp tác xã DVNN Nhĩ Trung, huyện Gio Linh;
- + Nâng cấp hội trường hợp tác xã DVNN Phước Thị, huyện Gio Linh;
- + Xây mới 01 hội trường hợp tác xã DVNN Lâm Cao, huyện Vĩnh Linh;
- + Nâng cấp hội trường hợp tác xã DVNN Thủy Ba Tây, huyện Vĩnh Linh.

\* Các hoạt động đề cập ở trên đến nay cơ bản đã hoàn thành, riêng đối với hạng mục xây dựng hệ thống SCADA: Đã ký hợp đồng tư vấn thiết kế hệ thống SCADA vào ngày 08/8/2019, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị đã trình Tổng cục Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và PTNT thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật hệ thống SCADA tại Tờ trình số 66/TTr-SNN ngày 13/3/2020 và đã có văn bản giải trình Tổng cục về ý kiến thẩm định tại Văn bản số 1026/SNN-QLCT ngày 12/6/2020. Trên cơ sở ý kiến của Tổng cục Thủy lợi tại Văn bản số 1271/TCTL-QLCT ngày 13/7/2020 và để phục vụ cho công tác thẩm định, Sở Nông nghiệp và PTNT đã lựa chọn nhà thầu tư vấn thẩm định giá vật tư, thiết bị hệ thống SCADA (QĐ số 256/QĐ-SNN ngày 11/8/2020) và đang lựa chọn nhà thầu tư vấn thẩm tra hệ thống SCADA (dự kiến trong tháng 8/2020). Dự kiến hoàn thành công tác thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế hệ thống SCADA vào đầu tháng 9/2020 để làm cơ sở trên khai thực hiện các bước tiếp theo.

#### **\* Đánh giá tình hình thực hiện các hoạt động của Hợp phần 1:**

**Cơ bản các hoạt động của hợp phần đã thực hiện đảm bảo, hiện chỉ còn Hạng mục SCADA đang triển khai thực hiện, giai đoạn thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự kiến trao thầu Quý IV, hoàn thành trước 31/12/2020.**

## **II. Hợp phần 3: Hỗ trợ thực hành nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu**

### **1. Hoạt động triển khai thực hiện các mô hình CSA.**

Qua 03 năm hoạt động, Hợp phần 3 – Dự án WB7 đã hỗ trợ xây dựng 15 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng các thực hành CSA với tổng diện tích là **175,95ha** (bao gồm 13 mô hình ban đầu và 02 mô hình hồ tiêu phê duyệt sau), đạt 85,1% kế hoạch (KH phê duyệt: 206,6 ha) bao gồm: 06 mô hình CSA thâm canh cây lúa, 06 mô hình CSA thâm canh cây màu và 01 mô hình CSA thâm canh cây rau, 02 mô hình Hồ tiêu.

- Về cơ sở hạ tầng: Đến giữa năm 2018 đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng các công trình nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ các mô hình, gồm xây dựng hệ thống tưới, tiêu, đường nội đồng,... Chi phí xây dựng nâng cấp cơ sở hạ tầng là: 20.097.000.000 đồng.

- Về phần nông nghiệp: Từ năm 2017 đến cuối năm 2020 đã hỗ trợ các tổ chức dùng nước về kỹ thuật canh tác, dụng cụ sản xuất, giống, vật tư nông nghiệp và đào tạo, hội thảo khi triển khai thực hiện 15 mô hình CSA trên.

- Tổng diện tích tưới tiết kiệm 52,22 ha (tưới nhỏ giọt 10,21 ha, tưới phun 42,01 ha)

+ Tổng chi phí hỗ trợ phần nông nghiệp tại 15 mô hình CSA: 31.217.000.000 đồng, gồm:

Thiết bị hỗ trợ nông nghiệp : 3.177.000.000 đồng;

Đào tạo hội thảo : 11.684.000.000 đồng;

Chi hỗ trợ gia tăng : 16.356.000.000 đồng;

## **2. Hoạt động triển khai nhân rộng mô hình Nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu (CSA).**

Kế hoạch nhân rộng tổng thể các mô hình CSA đã được Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Trị phê duyệt với tổng diện tích 5.392 ha, trong đó nhân rộng chính là 3.504 ha và nhân rộng đại trà là 1.888 ha.

### **\* Mô hình CSA nhân rộng chính**

- Diện tích nhân rộng chính là 3.504 ha/3.504, đạt 100% Kế hoạch được duyệt duyệt (Diện tích nhân rộng chính đối với cây lúa 3064 ha, cây màu 242 ha, cây rau 21 ha, hồ tiêu 177 ha)

### **\* Nhân rộng CSA đại trà**

- Diện tích nhân rộng đại trà đạt 1.888 ha/1.888 ha, đạt 100% Kế hoạch được duyệt (Diện tích nhân rộng đại trà đối với cây lúa 1.745,5 ha, cây màu 83 ha, cây rau 39,5 ha, hồ tiêu 20 ha)

+ Đã tổ chức 68 lớp ICM/68 lớp ICM/, đạt 100% kế hoạch (30 lớp ICM trên cây lúa, 18 lớp ICM trên cây màu, 10 lớp ICM trên cây rau và 10 lớp ICM trên cây hồ tiêu)

+ 16/27 cuộc tham quan các mô hình tiêu biểu trên địa bàn tỉnh, đạt 59,2% so với kế hoạch (KH: 27 cuộc)

## **3. Hoạt động đào tạo, hội thảo:**

- Đối với hoạt động đào tạo, tập huấn tại đồng ruộng cho nông dân (FFS, IPM): Hiện nay đã triển khai được 95/95 lớp (đạt 100% kế hoạch, KH: 95 lớp).

- Đối với các lớp TOT: đã tổ chức tập huấn 7 lớp/7 lớp (đạt 100% kế hoạch, KH: 07 lớp). Đã đào tạo được 140 tiểu giáo viên để truyền đạt các giải pháp CSA cho nông dân.

## **4. Công tác truyền thông:**

Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Trị phê duyệt tại Quyết định số 260/QĐ-SNN ngày 22/5/2019, kết quả:

\* Tuyên truyền trên các trang báo: 25 bài, đạt 100% so với kế hoạch (KH: 25 bài)

- Báo Quảng Trị có 15 bài báo:

- Báo Nông nghiệp Việt Nam có 10 bài báo:

\* Đã xây dựng 05 phóng sự tuyên truyền các mô hình CSA trên cây hồ tiêu, lúa, đậu xanh, rau và lạc ật độ dày trên đài phát thanh truyền hình Quảng Trị, thời lượng tuyên truyền 05 phút (đạt 100% so với kế hoạch).

\* Đã xây dựng 05 bộ phim khoa học kỹ thuật phục vụ công tác truyền thông, đạt 100% so với KH, gồm:

- Bộ phim khoa học kỹ thuật về sản xuất hồ tiêu theo tiêu chuẩn VietGap/theo hướng hữu cơ áp dụng hệ thống tưới tiết kiệm nước;

- Bộ phim khoa học kỹ thuật về sản xuất rau theo hướng VietGap;

- Bộ phim khoa học kỹ thuật về sản xuất Lạc mật độ dày, có che phủ nilon.

- Bộ phim khoa học kỹ thuật về sản xuất Lúa theo quy trình CSA

- Bộ phim khoa học kỹ thuật đậu xanh theo quy trình CSA

\* Tuyên truyền thông qua các Tờ rơi: đã cấp phát 30.000 tờ rơi , (đạt 100% so với kế hoạch )cho nông dân về các quy trình kỹ thuật sản xuất theo quy trình CSA trên các loại cây trồng, cụ thể:

- Kỹ thuật sản xuất lúa theo quy trình CSA vụ Đông Xuân: 10.000 tờ

- Kỹ thuật sản xuất lúa theo quy trình CSA vụ Hè Thu: 10.000 tờ

- Kỹ thuật sản xuất lạc theo quy trình CSA vụ Hè Thu và Thu Đông: 5.000 tờ

- Kỹ thuật sản xuất ngô theo quy trình CSA: 3.000 tờ

- Kỹ thuật sản xuất đậu xanh theo quy trình CSA: 2.000 tờ

\* Tổ chức 05 cuộc Hội thảo truyền thông cấp huyện về các mô hình CSA trên cây lúa, ngô, đậu xanh, lạc che phủ nilon và cây hồ tiêu cho hơn 500 lượt người tham gia, đạt 100% so với Kế hoạch

**\* Đánh giá tình hình thực hiện các hoạt động của Hợp phần 3:**

**Thời gian đầu dự án, các hoạt động của hợp phần triển khai thực hiện gặp nhiều khó khăn, Tuy nhiên nhờ sự chỉ đạo kịp thời của Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban quản lý dự án Trung ương các dự án Thủy lợi (CPO), sự nỗ lực của chính quyền địa phương và bà con nông dân nên đến nay các hoạt động của Hợp phần đã hoàn thành các nội dung theo kế hoạch và đảm bảo yêu cầu dự án.**

## **B. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH HỢP PHẦN 1 VÀ HỢP PHẦN 3**

### **I. Hợp phần 1:**

Điều chỉnh chi phí các hạng mục do Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị và Ban CPO làm Chủ đầu tư quản lý, thực hiện và chi phí dự phòng của Hợp phần.

Đơn vị: 1.000 Đồng

STT	Khoản mục chi phí	Theo QĐ số 1155/QĐ-BNN- XD ngày 26/5/2014	Sau khi điều chỉnh	Chênh lệch
<b>A.1</b>	<b>Chi phí các hạng mục do Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị làm Chủ đầu tư quản lý thực hiện</b>	<b>28.168.320</b>	<b>12.714.816</b>	<b>-15.453.504</b>
1	Dịch vụ tư vấn	1.051.983	1.167.222	115.239
2	Hàng hóa/Thiết bị	25.618.544	10.134.069	-15.484.475
3	Quản lý/ Chi khác	1.497.794	1.413.525	-84.269
<b>A.2</b>	<b>Phân bổ chi phí các hoạt động do Ban CPO làm Chủ đầu tư quản lý thực hiện (Tư vấn, đào tạo, quản lý/chi khác)</b>	<b>5.269.957</b>	<b>5.021.015</b>	<b>-248.942</b>
<b>A.3</b>	<b>Dự phòng</b>	<b>6.360.722</b>	<b>0</b>	<b>-6.360.722</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>39.798.999</b>	<b>17.735.832</b>	<b>-22.063.167</b>

**II. Hợp phần 3:**

Điều chỉnh chi phí các hạng mục do Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị, CPO làm Chủ đầu tư quản lý thực hiện gồm: Xây lắp; Vật tư/ thiết bị; Đào tạo/ hội thảo; Chi hỗ trợ gia tăng; Quản lý/ chi khác.

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Khoản mục chi phí	Theo QĐ số 1155/QĐ- BNN-XD ngày 26/5/2014	Sau khi điều chỉnh	Chênh lệch
<b>C.1</b>	<b>Chi phí các hạng mục do Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị làm Chủ đầu tư quản lý thực hiện</b>	<b>68.786.000</b>	<b>56.272.180</b>	<b>-12.513.820</b>
1	Tư vấn	5.338.300	5.217.480	-120.820
2	Xây lắp	19.412.000	20.096.879	684.879
3	Vật tư/thiết bị/đào tạo, hội thảo/chi hỗ trợ gia tăng	44.035.700	30.957.821	-13.077.879
4	Chi phí quản lý	886.200	885.514	-686
<b>C.2</b>	<b>Phân bổ chi phí các hoạt động do Ban CPO làm Chủ đầu tư quản lý thực hiện</b>	<b>1.941.200</b>	<b>2.256.278</b>	<b>315.078</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>71.613.400</b>	<b>59.413.972</b>	<b>-12.199.428</b>

**BẢNG TỔNG HỢP NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH SO VỚI FS**

<b>Nội dung hoạt động theo FS</b>	<b>Nội dung đề nghị điều chỉnh</b>	<b>Ghi chú/cơ sở điều chỉnh</b>
<p><b>1. Xây dựng mô hình thực hành nông nghiệp CSA gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng 06 cánh đồng mẫu sản xuất và thâm canh lúa ở các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Cam Lộ với tổng diện tích 114,4 ha;</li> <li>- Xây dựng 07 hệ thống CSA sản xuất đa dạng cây trồng cạn ở các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Cam Lộ và thành phố Đông Hà với tổng diện tích 80,6 ha;</li> </ul>	<p><b>1. Xây dựng mô hình thực hành nông nghiệp CSA gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng 06 cánh đồng mẫu sản xuất và thâm canh lúa ở các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Cam Lộ với tổng diện tích 109,45 ha;</li> <li>- Xây dựng 07 hệ thống CSA sản xuất đa dạng với tổng diện tích 57 ha;</li> <li>- Xây dựng 02 mô hình hồ tiêu với tổng diện tích 9,5 ha</li> </ul> <p align="center"><i>(Các nội dung khác Giữ nguyên theo FS)</i></p>	<p>Quyết định số 3390/QĐ-SNN ngày 19/7/2019 về việc phê duyệt báo cáo thiết kế mô hình thực hành CSA "sản xuất tiêu an toàn áp dụng công nghệ tưới tiết kiệm tại xã Vĩnh Kim và Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Linh với quy mô 9,5 ha</p>
<p><b>2. Phát triển/cải thiện các dịch vụ nông nghiệp: Tăng cường năng lực cung cấp các dịch vụ nông nghiệp nhằm thúc đẩy việc nhân rộng ứng dụng các thực hành CSA</b></p>	<p><b>2. (Giữ nguyên theo FS)</b></p>	
<p><b>3. Hỗ trợ mở rộng ứng dụng các thực hành CSA và các hệ thống CSA: Hoạt động này dự kiến hỗ trợ mở rộng các mô hình trên diện tích 500 ha bao gồm các hoạt động: (i) Lập kế hoạch hỗ trợ nhân rộng các hệ thống và các thực hành CSA; (ii) Thực hiện hỗ trợ các hộ, nhóm hộ nhân rộng ứng dụng các thực hành CSA theo cơ chế, phương pháp và kế hoạch đã thống nhất</b></p>	<p><b>3. Hỗ trợ mở rộng ứng dụng các thực hành CSA và các hệ thống CSA trên tổng diện tích 5.392 ha, trong đó nhân rộng chính là 3.504 ha và nhân rộng đại trà là 1.888 ha (Các nội dung khác Giữ nguyên theo FS)</b></p>	<p>Quyết định số 155/QĐ-SNN ngày 24/5/2018 với tổng diện tích 5.392 ha, trong đó nhân rộng chính là 3.504 ha và nhân rộng đại trà là 1.888 ha</p>